

Bản án số: 625/2023/HS-PT

Ngày 29 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ.

Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Lê Sơn L do có kháng cáo của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Phiên tòa được tiến hành tại điểm hai điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm là phòng xử án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

I. Tại điểm cầu trung tâm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

- Các thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ - Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên cao cấp.

- Người bị hại có kháng cáo: Ngân hàng PT. Địa chỉ: Số 25 Bis, đường NTMK, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng PT: Ông Trần Minh P - Chuyên viên cao cấp của Ngân hàng PT, có mặt.

(Theo Văn bản ủy quyền ngày 08/6/2023)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng PT: Luật sư Nguyễn Thanh S - Công ty luật trách nhiệm hữu hạn K, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

II. Tại điểm cầu thành phần gồm có:

1. *Bị cáo bị kháng cáo:* **Lê Sơn L**, sinh 19/6/1992 tại Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã T, huyện TB, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: chuyên viên Ngân hàng PT, chi nhánh Cà Mau; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Anh D và bà Hứa Ánh T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 17/01/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Tôn Quách T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau, có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:* Ông Trần Hoàng N, sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: Khóm 8, Phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

3. *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan đến kháng cáo:*

3.1. Công ty MH. Địa chỉ: Số 40B đường NHL, Phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật Công ty MH: Ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khóm 6, Phường 2, thành phố C, tỉnh Cà Mau, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty MH: Luật sư Nguyễn Văn N, Văn phòng Luật sư AS thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau, có mặt.

3.2. Công ty VB. Địa chỉ: Khóm 4, phường TT, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty VB: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khóm 4, phường TT, thành phố C, tỉnh Cà Mau, có mặt.

3.3. Ông Phạm L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 54 đường TBT, Khóm 5, Phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau, xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Sơn L là chuyên viên Phòng quan hệ khách hàng doanh nghiệp của Ngân hàng PT (gọi tắt HBank) chi nhánh Cà Mau. Trong thời gian làm chuyên viên Phòng quan hệ khách hàng doanh nghiệp của HBank, Lê Sơn L đã thực hiện hành vi làm giả, sử dụng tài liệu giả và thực hiện hành vi gian dối lừa đảo chiếm đoạt tiền như sau:

1. Hành vi lấy danh nghĩa Công ty MH làm giả tài liệu, sử dụng tài liệu giả, lừa đảo chiếm đoạt tiền của HBank; Làm giả tài liệu, sử dụng tài liệu giả, chiếm đoạt tiền của Công ty MH cụ thể như sau:

Ngày 20/11/2017, HBank cùng ông Huỳnh Văn G là Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty MH (viết tắt Công ty MH) ký Hợp đồng tín dụng hạn mức số 17640/17MN/HĐTD. Theo đó, HBank đồng ý cấp cho Công ty MH tín dụng hạn mức 2.400.000.000 đồng, thời hạn là 12 tháng, kể từ ngày 20/11/2017 đến 20/11/2018, với mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh bếp, dụng cụ nhà bếp, gas. Tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 5901020311 do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau cấp ngày 26/7/2001.

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 17640/17MN/HĐTD, ngày 02/10/2018 Lê Sơn L lập thủ tục đề nghị HBank giải ngân cho ông Huỳnh Văn G số tiền 200.000.000 đồng, trong đó có lập giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ theo mẫu của HBank gồm 01 tờ có 02 mặt; hợp đồng mua bán gồm 01 tờ có 02 mặt, nhưng Lê Sơn L không in hết 02 mặt cho ông Huỳnh Văn G xem ký mà chỉ in mặt sau, mặt trước không in để giấy trắng lập thành nhiều bản ở mặt sau giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, hợp đồng mua bán và lập nhiều bảng kê các loại hàng hóa mua đưa cho ông Huỳnh Văn G ký tên, đóng dấu Công ty MH. Sau khi lập thủ tục xong, Lê Sơn L trình lãnh đạo HBank ký giải ngân chuyển vào tài khoản bên thụ hưởng số 123704070009818 của ông Nguyễn Văn D ở ấp 19/5, xã K, huyện TVT để Công ty MH thanh toán hợp đồng mua bán gas, bếp gas... cho ông Nguyễn Văn D với số tiền là 200.000.000 đồng.

Cùng ngày 02/10/2018, lợi dụng việc ông Huỳnh Văn G đã ký tên, đóng dấu nhiều bản ở mặt sau của giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, mặt sau hợp đồng mua bán và nhiều bảng kê các loại hàng hóa mua, Lê Sơn L đã lập khống hồ sơ vay lấy danh nghĩa Công ty MH đề nghị HBank giải ngân chuyển vào tài khoản bên thụ hưởng số 19027045821011 của ông Trần Hoàng N là bạn của Lê Sơn L để thanh toán hợp đồng mua bán gas, bếp gas...thể hiện tại Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 17640/17MN/HĐTD/KUNN09 ngày 02/10/2018, hợp đồng mua bán giữa ông Huỳnh Văn G với ông Trần Hoàng N và bảng kê các loại hàng hóa mua, nhưng thực tế Công ty MH không có ký kết hợp đồng mua bán gas, bếp gas....với ông Trần Hoàng N. Lê Sơn L làm thủ tục và trình lãnh đạo HBank ký giải ngân chuyển vào tài khoản số 19027045821011 của ông Trần Hoàng N số tiền 200.000.000 đồng. Sau đó Lê Sơn L thông báo cho ông Trần Hoàng N biết Lê Sơn L đã chuyển tiền vào tài khoản của ông Trần Hoàng N 200.000.000 đồng để Lê Sơn L trả khoản nợ mà Lê Sơn L đã vay của ông Trần Hoàng N trước đây.

Đến ngày 04/10/2018, ông Huỳnh Văn G liên hệ với Lê Sơn L đề nghị lập thủ tục vay số tiền 500.000.000 đồng để thanh toán hợp đồng mua bán gas, bếp gas... giữa Công ty MH với ông Nguyễn Văn D. Lê Sơn L lập thủ tục và trình lãnh đạo HBank ký giải ngân chuyển tiền vào tài khoản bên thụ hưởng số 123704070009818 của ông Nguyễn Văn D để thanh toán hợp đồng mua bán gas, bếp gas... để Công ty MH thanh toán cho ông Nguyễn Văn D số tiền 500.000.000 đồng.

Khoảng tháng 11 năm 2018, ông Huỳnh Văn G liên hệ với Lê Sơn L để nhờ nộp vào tài khoản của Công ty MH mở tại HBank để trả một phần nợ do Công ty Công ty MH đã vay nêu trên. Nhưng sau nhận tiền của ông Huỳnh Văn G 100.000.000 đồng Lê Sơn L không nộp vào tài khoản của ông Huỳnh Văn G để thanh toán nợ cho HBank, mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Đến ngày 24/12/2018, Hợp đồng tín dụng hạn mức số 17640/17MN/HĐTD ngày 20/11/2017 hết thời hạn. HBank đồng ý tiếp tục cấp cho Công ty MH tín dụng hạn mức số 32550/18MN/HĐTD, với số tiền 2.400.000.000 đồng, thời hạn hạn mức tín dụng là 12 tháng (từ 24/12/2018 đến 24/12/2019). Căn cứ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 32550/18MN/HĐTD, Lê Sơn L tiếp tục sử dụng nhiều mặt sau của giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ, mặt sau hợp đồng mua bán và bảng kê các loại hàng hóa mua ... mà ông Huỳnh Văn G đã ký tên, đóng dấu để Lê Sơn L đã lập không hồ sơ vay lấy danh nghĩa Công ty MH đề nghị HBank giải ngân chuyển vào tài khoản bên thụ hưởng số 123704070004260 của ông Phạm L là bạn của Lê Sơn L để thanh toán hợp đồng mua bán gas, bếp gas..., số tiền 500.000.000 đồng thể hiện tại Giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ ngày 25/12/2018. Cùng ngày, ông Phạm L đến HBank rút số tiền là 500.000.000 đồng sau đó Phạm L đưa cho Lê Sơn L số tiền 500.0000.000 đồng, Lê Sơn L sử dụng số tiền này cá cược bóng đá và chi xài cho cá nhân.

Đến ngày 29/01/2019, Lê Sơn L tiếp tục lập không hồ sơ vay lấy danh nghĩa Công ty MH đề nghị HBank giải ngân chuyển vào tài khoản bên thụ hưởng số 123704070004260 của ông Phạm L, số tiền 1.000.000.000 đồng thể hiện tại Giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ số 32550/18/HĐTD/KUNN02 ngày 29/01/2019. Cùng ngày, ông Phạm L đến HBank rút hết số tiền là 1.000.000.000 đồng, đưa cho Lê Sơn L, Lê Sơn L cũng sử dụng số tiền này trả nợ và chi xài cho cá nhân.

Sau đó, ông Huỳnh Văn G muốn tất toán các khoản nợ ngân hàng để nhận lại tài sản thế chấp nên ông Huỳnh Văn G liên hệ với Lê Sơn L đề nghị ngân hàng cho biết số dư nợ để trả. Lê Sơn L lo sợ nếu đề HBank thông báo số dư nợ là 2.400.000.000 đồng sẽ bị ông Huỳnh Văn G và HBank phát hiện vì ông Huỳnh Văn G chỉ nợ vay 02 khoản với số tiền là 700.000.000 đồng và trước đó ông Huỳnh Văn G đã đưa cho Lê Sơn L nộp vào tài khoản để trả số tiền là 100.000.000 đồng, nên ông Huỳnh Văn G chỉ còn nợ vốn vay số tiền là 600.000.000 đồng. Nên ngày 22/01/2019 Lê Sơn L lập giả thông báo số dư nợ tiền vay và giả chữ ký của Trần Văn H là Phó Trưởng phòng quan hệ khách hàng và đưa thông báo cho Huỳnh Thanh T là nhân viên hành chính của HBank đóng dấu treo của HBank lên Thông báo. Sau đó Lê Sơn L đem Thông báo giả đến Công ty MH đưa cho ông Huỳnh Văn G với số dư nợ vay tiền của Công ty MH là 600.000.000 đồng.

Sau khi nhận được thông báo số dư nợ nêu trên, ông Huỳnh Văn G liên hệ kêu Lê Sơn L đến Công ty MH để ông đưa tiền nộp vào tài khoản trả vốn và lãi cho HBank. Ngày 25/02/2019, Lê Sơn L tiếp tục lập giả giấy nộp tiền số tiền 602.700.000 đồng, trong đó số tiền vốn là 600.000.000 đồng và số tiền lãi là 2.700.000 đồng, Lê Sơn L tự ký tên phía dưới mục Thủ quỹ, nhưng không thể hiện cụ thể họ và tên, Lê Sơn L lấy dấu đã thu của HBank đóng vào giấy nộp tiền rồi đi đến Công ty MH đưa cho ông Huỳnh Văn G. Ông Huỳnh Văn G đưa cho Lê Sơn L số tiền 602.700.000 đồng để nộp vào tài khoản của Công ty MH để thanh toán tiền vay và lãi cho HBank, nhưng Lê Sơn L không nộp tiền mà chiếm đoạt hết số tiền 602.700.000 đồng. Khi ông Huỳnh Văn G đến HBank để nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp thì phát hiện số dư nợ tại HBank là 2.400.000.000 đồng nên ông Huỳnh Văn G khiếu nại, ngày 27/3/2019 Ngân hàng Nhà nước Việt

Nam, chi nhánh Cà Mau tiến hành kiểm tra, xác minh, sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý.

Quá trình điều tra Lê Sơn L khai nhận đã thực hiện hành vi gian dối lấy danh nghĩa Công ty MH lập khống 03 hồ sơ vay vốn chiếm đoạt của HBank tổng số tiền 1.700.000.000 đồng; Làm giả thông báo, giấy nộp tiền để chiếm đoạt của ông Huỳnh Văn G 702.700.000 đồng.

2. Đối với hành vi lấy danh nghĩa Công ty VB để lừa đảo chiếm đoạt của HBank số tiền 150.000.000 đồng:

Ông Nguyễn Thanh B là Giám đốc Công ty VB (Viết tắt Công ty VB) liên hệ với Lê Sơn L để lập thủ tục vay HBank với số tiền 100.000.000 đồng. Lê Sơn L trực tiếp lập hồ sơ cho ông Nguyễn Thanh B, ngày 28/9/2018 Lê Sơn L lập giấy Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 22742/18MN/HĐTD/KUNN01, với số tiền 250.000.000 đồng, chuyển vào tài khoản bên thụ hưởng số 123704070004260 của ông Phạm L và bảng kê các loại hàng hóa mua đưa cho ông Nguyễn Thanh B ký tên, ông Nguyễn Thanh B thắc mắc là chỉ vay 100.000.000 đồng nhưng lại làm thủ tục vay số tiền 250.000.000 đồng, thì Lê Sơn L nói dối với ông Nguyễn Thanh B là làm sẵn hồ sơ hết hạn mức vay, khi cần bổ sung vốn kinh doanh vay thêm không phải làm thủ tục nữa, tin tưởng Lê Sơn L nên ông Nguyễn Thanh B ký tên và đóng dấu vào giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ và bảng kê hàng hóa mua đã nêu trên. Sau đó Lê Sơn L trình lãnh đạo HBank ký giải ngân chuyển vào tài khoản số 123704070004260 của ông Phạm L số tiền 250.000.000 đồng. Lê Sơn L nhờ Phạm L đến HBank rút số tiền 250.000.000 đồng đưa lại cho Lê Sơn L, Lê Sơn L liên hệ kêu ông Nguyễn Thanh B đến HBank, Lê Sơn L đưa cho ông Nguyễn Thanh B số tiền 100.000.000 đồng, số tiền còn lại 150.000.000 đồng Lê Sơn L chiếm đoạt trả nợ, cá cược bóng đá và chi xài cho cá nhân. Khi đến hạn trả lãi, ông Nguyễn Thanh B đến HBank đóng tiền lãi thì phát hiện Lê Sơn L lấy danh nghĩa Công ty VB lập khống hồ sơ vay HBank số tiền 250.000.000 đồng chứ không phải là 100.000.000 đồng. Nhưng do sợ bị xác định nợ xấu ảnh hưởng đến việc huy động vốn để kinh doanh sau này nên ông Nguyễn Thanh B đã nộp trả toàn bộ số tiền vay 250.000.000 đồng để tắt toán nợ tại HBank.

Đến ngày 08/02/2022, ông Nguyễn Thanh B biết được Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bắt tạm giam đối với Lê Sơn L nên ông Nguyễn Thanh B làm đơn tố cáo Lê Sơn L có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra Lê Sơn L khai nhận đã thực hiện hành vi gian dối lấy danh nghĩa Công ty VB để lừa đảo chiếm đoạt của HBank số tiền 150.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 66/GĐ-2019 ngày 22 tháng 6 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chữ ký Trần Văn Hiếu trên Thông báo số dư tiền vay ngày 22/01/2019 không phải là chữ ký của Trần Văn H là Phó Trưởng phòng quan hệ khách hàng HBank. Không đủ cơ sở kết luận chữ ký dưới mục Thủ quỹ trên giấy nộp tiền ngày 25/02/2019 là chữ ký của Ông Thị Kim T và Trần Thị Kim S là Thủ quỹ của HBank.

Tại Bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS-P1 ngày 17 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố Lê Sơn L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử

dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2022/HS-ST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; Điều 48; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự; các điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Sơn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Phạt bị cáo Lê Sơn L 13 (mười ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 04 (bốn) năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Tổng hợp hình phạt của các tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17 tháng 01 năm 2022.

3. Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ hoàn trả số tiền cụ thể như sau:

3.1. Hoàn trả cho Ngân hàng PT 1.650.000.000 (một tỷ sáu trăm năm mươi triệu) đồng;

3.2. Hoàn trả cho Công ty MH 702.700.000 (bảy trăm lẻ hai triệu bảy trăm nghìn) đồng.

4. Buộc Ngân hàng PT hoàn trả cho Công ty VB 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng.

5. Buộc ông Trần Hoàng N hoàn trả cho Ngân hàng PT 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

6. Giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau tiếp tục quản lý số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng của gia đình bị cáo nộp theo Biên lai thu tiền số 0000085 ngày 31/8/2022 (Biên lai do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau phát hành) để bảo đảm cho việc thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về lãi suất chậm thi hành án; án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 15/12/2022 bị hại Ngân hàng PT (HBank) kháng cáo yêu cầu xác định đúng bị hại trong vụ án này là Công ty MH và Công ty VB. Buộc bị cáo có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của hai công ty; Yêu cầu Công ty MH có trách nhiệm thanh toán các khoản nợ theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng cho HBank với tổng số tiền 2.400.000.000 đồng và lãi phát sinh đến khi trả dứt nợ; đề nghị bác yêu cầu của Công ty VB đòi HBank trả lại số tiền 150.000.000 đồng.

- Ngày 15/12/2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoàng N kháng cáo bản án sơ thẩm không chấp nhận trả cho ngân hàng HBank số tiền

200.000.000 đồng, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết buộc bị cáo Lê Sơn L có trách nhiệm trả cho ngân hàng HBank số tiền 200.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị hại Ngân hàng PT có ông Trần Minh P đại diện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xác định Công ty MH là bị hại trong vụ án. Yêu cầu Công ty MH có trách nhiệm thanh toán khoản nợ theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng với tổng số tiền 2.400.000.000 đồng và lãi phát sinh đến khi trả dứt nợ; đề nghị bác yêu cầu của Công ty VB đòi HBank trả lại số tiền 150.000.000 đồng.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Ngân hàng PT có ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tham gia Hội đồng xét xử phúc thẩm để xét xử vụ án kinh doanh thương mại đối với tranh chấp hợp đồng tín dụng hạn mức giữa HBank và Công ty MH nhưng tiếp tục tiến hành tố tụng với tư cách là thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm trong vụ án này là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; Tại Biên bản nghị án của Hội đồng xét xử sơ thẩm chỉ nghị án về một tội danh nhưng quyết định về hình phạt đối với bị cáo về hai tội danh là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị hại trong vụ án không đúng dẫn đến việc quyết định buộc bị cáo hoàn trả tiền cho Ngân hàng là không đúng pháp luật. Cần xác định lại bị hại trong vụ án là Công ty MH và Công ty Vân Bình. Từ đó buộc bị cáo có trách nhiệm trả tiền cho công ty Mỹ Hiền và công ty Vân Bình. Riêng đối Công ty MH ký hợp đồng cấp hạn mức tín dụng nên Công ty MH có trách nhiệm thanh toán khoản nợ theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng cho Ngân hàng với tổng số tiền 2.400.000.000 đồng và lãi phát sinh đến khi trả dứt nợ; bác yêu cầu của Công ty VB đòi HBank trả lại số tiền 150.000.000 đồng. Do đó đề nghị hủy án sơ thẩm giao về Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

- Người có liên quan ông Trần Hoàng N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không đồng ý trả lại cho HBank số tiền 200.000.000 đồng vì số tiền ông Trần Hoàng N nhận được là do Lê Sơn L chuyển vào tài khoản của ông Trần Hoàng N. Ông Trần Hoàng N không biết số tiền 200.000.000 đồng do Lê Sơn L phạm tội mà có. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết buộc bị cáo Lê Sơn L có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền HBank số tiền 200.000.000 đồng.

- Bị cáo Lê Sơn L khai nhận có làm giả giấy tờ để chiếm đoạt của HBank số tiền 1.850.000.000 đồng và chiếm đoạt của Công ty MH số tiền 702.700.000 đồng. Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là không oan, bị cáo không có kháng cáo. Đối với kháng cáo của bị hại và người liên quan bị cáo không có ý kiến.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bản án sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Ngân hàng PT (HBank) số tiền 1.650.000.000 (một tỷ sáu trăm năm mươi triệu) đồng; buộc Ngân hàng PT (HBank) trả cho Công ty TNHH Thủy sản Vân Bình số tiền 150.000.000 đồng và buộc ông Trần Hoàng N hoàn trả cho Ngân hàng PT 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng là đúng quy định của pháp luật do đó đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Công ty MH có ông Huỳnh Văn G đại diện đề nghị bác kháng cáo của HBank, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty MH đề nghị bác kháng cáo của HBank, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Công ty VB có ông Nguyễn Thanh B làm đại diện đề nghị không chấp nhận kháng cáo của HBank, giữ nguyên bản án sơ thẩm buộc HBank trả lại số tiền 150.000.000 đồng cho Công ty VB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến về việc người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị hại Ngân hàng PT và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoàng N trong hạn luật định, hợp lệ đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Xét thấy trường hợp Thẩm phán đã tham gia hội đồng xét xử phúc thẩm để xét xử vụ án kinh doanh thương mại đối với tranh chấp hợp đồng tín dụng hạn mức giữa HBank và Công ty MH nhưng tiếp tục tham gia xét xử sơ thẩm trong vụ án này không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc bị thay đổi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của HBank yêu cầu hủy án sơ thẩm do vi phạm tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Do bị cáo Lê Sơn L đã dùng thủ đoạn gian dối thực hiện 03 lần làm khống hồ sơ vay vốn của Công ty MH để chiếm đoạt của HBank tổng số tiền 1.700.000.000 đồng. Bị cáo Lê Sơn L chuyển số tiền 200.000.000 đồng vào tài khoản của ông Trần Hoàng N để trả nợ và bị cáo sử dụng tiêu xài hết số tiền 1.500.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm xử buộc ông Trần Hoàng N hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng là có căn cứ. Ông Trần Hoàng N kháng cáo cho rằng nhận tiền ngay tình do bị cáo trả nợ nên không đồng ý trả lại số tiền 200.000.000 đồng cho HBank. Xét thấy số tiền 200.000.000 đồng do bị cáo Lê Sơn L phạm tội mà có và bị cáo đã dùng số tiền do phạm tội mà có để chuyển trả cho ông Trần Hoàng N. Nên kháng cáo của ông Trần Hoàng N không có căn cứ để chấp nhận.

Xét kháng cáo của HBank yêu cầu xác định Công ty VB là bị hại là chưa có căn cứ chấp nhận. Đối với số tiền mà Công ty VB đã trả cho HBank 150.000.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm buộc HBank trả lại cho công ty Vân Bình số tiền 150.000.000 đồng là chưa phù hợp. Nên buộc bị cáo Lê Sơn L hoàn trả lại cho Công ty VB số tiền 150.000.000 đồng.

Do đó, đề nghị bác đơn kháng cáo của ông Trần Hoàng N; chấp nhận một phần kháng cáo của HBank, sửa án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Sơn L hoàn trả cho Ngân hàng PT (HBank) số tiền 1.500.000.000 đồng; buộc ông Trần Hoàng N hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng. Buộc bị cáo Lê Sơn L hoàn trả cho Công ty VB số tiền 150.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Ngân hàng PT, đơn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoàng N làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh, về hình phạt và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lê Sơn L không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị, nên không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm.

[3] Xét về trách nhiệm dân sự:

[3.1] Trong thời gian làm chuyên viên phòng quan hệ khách hàng tại HBank, khi lập hồ sơ cho Công ty MH vay vốn tại HBank, Lê Sơn L đã dùng thủ đoạn gian dối thực hiện 03 lần làm khống hồ sơ vay vốn của Công ty MH để chiếm đoạt của HBank tổng số tiền 1.700.000.000 đồng.

HBank kháng cáo yêu cầu xác định Công ty MH là bị hại và buộc bị cáo trách nhiệm bồi thường cho Công ty MH số tiền do bị cáo đã chiếm đoạt. Xét kháng cáo của HBank là chưa có căn cứ. Vì chính bị cáo Lê Sơn L đã lập khống hồ sơ vay lấy tên Công ty MH vay vốn tại HBank và bị cáo đề nghị HBank giải ngân vào tài khoản thụ hưởng tên Trần Hoàng N là bạn của bị cáo với số tiền 200.000.000 đồng, để bị cáo trả nợ cho ông Trần Hoàng N và giải ngân vào tài khoản thụ hưởng tên Phạm L số tiền 1.500.000.000 đồng, sau đó bị cáo nhờ Phạm L rút số tiền 1.500.000.000 đồng giao lại cho bị cáo để bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân. Bản án sơ thẩm buộc ông Trần Hoàng N trả lại cho HBank 200.000.000 đồng và buộc bị cáo Lê Sơn L trả lại cho HBank số tiền 1.500.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ông Trần Hoàng N kháng cáo cho rằng ông chỉ nhận số tiền 200.000.000 đồng được chuyển vào tài khoản của ông là ngay tình do Lê Sơn L chuyển để trả nợ nên ông Trần Hoàng N không đồng ý trả lại cho HBank. Yêu cầu kháng cáo của ông Trần Hoàng N là không có căn cứ pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Hoàng N.

[3.2] Công ty VB đề nghị vay vốn tại HBank số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo Lê Sơn L đã làm đề nghị giải ngân và kiêm khế ước nhận nợ số tiền 250.000.000 đồng và trình lãnh đạo HBank ký giải ngân vào tài khoản của Phạm L. Sau khi Phạm L rút tiền đưa cho bị cáo, bị cáo chỉ giao cho ông Nguyễn Thanh B số tiền 100.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo Lê Sơn L chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Sau đó ông Nguyễn Thanh B phát hiện số tiền nợ vay 250.000.000 đồng do Lê Sơn L lấy danh nghĩa của Công ty VB để chiếm đoạt tiền 150.000.000 đồng của HBank, nhưng sợ nợ quá hạn, ảnh hưởng đến việc vay vốn để kinh doanh nên ông Nguyễn Thanh B đã trả cho HBank toàn bộ số tiền vay 250.000.000 đồng. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm buộc HBank trả lại cho ông Nguyễn Thanh B số tiền 150.000.000 đồng là chưa phù hợp. Do đó, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của HBank, buộc bị cáo Lê Sơn L trả lại cho Công ty VB số tiền 150.000.000 đồng.

[4] Đối với Hợp đồng tín dụng hạn mức số 17640/17MN/HĐTD giữa Công ty MH và HBank lập ngày 20/11/2017, Công ty MH vay số tiền 200.000.000 đồng được giải ngân vào ngày 02/10/2018 và số tiền vay 500.000.000 đồng được giải ngân vào ngày 04/10/2018, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng và tài sản thế chấp do Công ty MH đã thế chấp cho HBank được giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự là có căn cứ.

[5] Xét ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của HBank cho rằng Thẩm phán đã tham gia Hội đồng xét xử phúc thẩm để xét xử vụ án kinh doanh thương mại đối với tranh chấp hợp đồng tín dụng hạn mức giữa HBank và Công ty MH nhưng tiếp tục tiến hành tố tụng với tư cách là thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm trong vụ án này là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Xét thấy tại điểm c khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định Thẩm phán phải từ chối tham gia xét xử hoặc bị thay đổi khi thuộc một trong các trường hợp “...*Đã tham gia xét xử sơ thẩm hoặc phúc thẩm hoặc tiến hành tố tụng vụ án đó với tư cách là Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án*”. Đối chiếu với quy định trên thì trường hợp Thẩm phán đã tham gia hội đồng xét xử phúc thẩm để xét xử vụ án kinh doanh thương mại đối với tranh chấp hợp đồng tín dụng hạn mức giữa HBank và Công ty MH nhưng tiếp tục tham gia xét xử sơ thẩm trong vụ án này không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc bị thay đổi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 53 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Biên bản nghị án của Hội đồng xét xử sơ thẩm (Bút lục số 1054) có nghị án phần hình phạt đối với bị cáo Lê Sơn L về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và hình phạt về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội... Do đó không chấp nhận lời nại ra của người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của HBank cho rằng cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, đề nghị hủy Bản án sơ thẩm.

[6] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của Ngân hàng PT, không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Hoàng N, sửa một phần bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Sơn L hoàn trả cho Ngân hàng PT số tiền 1.500.000.000 đồng khấu trừ số tiền do gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 0000085 ngày 31/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, bị cáo còn phải hoàn trả cho HBank số tiền 1.485.000.000 đồng; Buộc bị cáo Lê Sơn L hoàn trả cho Công ty VB số tiền 150.000.000 đồng; Buộc ông Trần Hoàng N hoàn trả cho hoàn trả cho Ngân hàng PT số tiền 200.000.000 đồng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự nên án phí dân sự được xác định lại:

- Bị cáo Lê Sơn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với các khoản tiền phải trả: Ngân hàng PT số tiền 1.485.000.000 đồng; Công ty MH số tiền 702.700.000

đồng, Công ty VB số tiền 150.000.000 đồng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Trần Hoàng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm c khoản 1 và điểm e khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ngân hàng PT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lê Sơn L; về việc buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho Công ty MH số tiền 702.700.000 đồng; về lãi suất chậm thi hành án; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Ngân hàng PT; không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoàng N.

2. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau về trách nhiệm dân sự:

2.1. Buộc bị cáo Lê Sơn L có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng PT số tiền 1.500.000.000 đồng (Một năm trăm triệu đồng). Khấu trừ số tiền do gia đình bị cáo đã nộp 15.000.0000 đồng để khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 0000085 ngày 31/8/2022 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, bị cáo Lê Sơn L còn phải hoàn trả cho Ngân hàng PT số tiền 1.485.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm tám mươi lăm triệu đồng).

2.2. Buộc bị cáo Lê Sơn L có trách nhiệm hoàn trả cho Công ty VB số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

2.3. Buộc ông Trần Hoàng N hoàn trả cho Ngân hàng PT số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

3. Về án phí dân sự:

- Bị cáo Lê Sơn L phải nộp 78.754.000 đồng (Bảy mươi tám triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng PT không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng PT số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số 0000239 ngày 27/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

- Ông Trần Hoàng N phải nộp 10.000.0000 đồng (Mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự phúc thẩm. Khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số 0000234 ngày 16/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau. Ông Trần Hoàng N còn phải nộp 10.000.0000 đồng (Mười triệu đồng) án phí.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lê Sơn L; về việc buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho công ty TNHH Một thành viên Mỹ Hiền số tiền 702.700.000 đồng; về lãi suất chậm thi hành án; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**